

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 18/01/2013

leh

VACOFLOX L



R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



3 VỈ X 10 VIÊN BAO PHIM

THÀNH PHẦN

Levofloxacin..... 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tá dược v.d ... 01 viên bao phim

CHỈ ĐỊNH

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.
Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

LIỀU DÙNG

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.
Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da + có biến chứng: 2 viên/ngày, trong 7-14 ngày.
+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu + viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.
Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



3 VỈ X 10 VIÊN BAO PHIM

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.
Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh đ. đ. đ. cơ do một fluoroquinolon.
Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHI DÙNG

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO, THOÁNG MÁT,
TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ < 30°C

TC áp dụng: TCCS

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1854, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An

VACOFLOX L

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)

5 VỈ X 10 VIÊN BAO PHIM

VACOPHARM

GMP - WHO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
S.Đ.K.K.D: 1100112319 - C.T. P. TP. TÂN AN - T. LONG AN

THÀNH PHẦN

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tá dược v.đ ... 01 viên bao phim

CHỈ ĐỊNH

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.
Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

LIỀU DÙNG

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.
Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da + có biến chứng: 2 viên/ngày, trong 7-14 ngày.
+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu + viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.
Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)

5 VỈ X 10 VIÊN BAO PHIM

VACOPHARM

GMP - WHO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM
S.Đ.K.K.D: 1100112319 - C.T. P. TP. TÂN AN - T. LONG AN

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.
Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh đ. gấn cơ do một fluoroquinolon.
Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM BẢO QUẢN NƠI KHÔ RÁO, THOÁNG MÁT, TRÁNH ANH SÁNG, NHIỆT ĐỘ < 30°C

TC áp dụng: TCCS
SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An

VACOFLOX L



R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



2 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM



THÀNH PHẦN
Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tá được v.đ ... 01 viên bao phim

CHỈ ĐỊNH

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.
Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

LIỀU DÙNG

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.
Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da + có biến chứng: 2 viên/ ngày, trong 7-14 ngày.
+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu + viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.
Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



2 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.
Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh đ gán cơ do một fluorquinolon.
Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHI DÙNG
ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
BẢO QUẢN NƠI KHÔ RAO, THOÁNG MẠT,
TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ < 30°C

TC áp dụng: TCCS

SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: km 1964, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An

VACOFLOX L



R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



3 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM



THÀNH PHẦN

Levofloxacin..... 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tá dược v.đ ... 01 viên bao phim

CHỈ ĐỊNH

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.
Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

LIỀU DÙNG

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.

Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da + có biến chứng: 2 viên/ngày, trong 7-14 ngày.

+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu + viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.

Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



3 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh ở gần cơ do một fluoroquinolon.

Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRƯỚC KHI DÙNG
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
BẢO QUẢN NƠI KHÔ RAO, THOÁNG MÁT.
TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ < 30°C

TC áp dụng: TCCS

SĐK :

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :

Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT:(072) 3.829.311 • Fax:(072) 3.822.244
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An

VACOFLOX L



R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



5 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM

R_x THUỐC BÁN THEO ĐƠN

GMP - WHO

VACOFLOX L

Levofloxacin 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)



5 VỈ X 7 VIÊN BAO PHIM

THÀNH PHẦN

Levofloxacin..... 500mg
(dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tà được v.đ ... 01 viên bao phim

CHỈ ĐỊNH

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.
Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

LIỀU DÙNG

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.

Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da + có biến chứng: 2 viên/ngày, trong 7-14 ngày.

+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu + viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.

Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.
Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh đái tháo đường do một fluorquinolon.

Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM
BẢO QUẢN NƠI KHÔ RAO, THOÁNG MÁT,
TRÁNH ÁNH SÁNG, NHIỆT ĐỘ < 30°C

TC áp dụng: TCCS

SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.344
Địa chỉ nhà máy: Km 1954, quốc lộ 1A,
phường Tân Kiên, TP. Tân An, Tỉnh Long An

2. Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn vỉ



Nhãn chai 30 viên bao phim

THÀNH PHẦN Levofloxacin..... 500mg (dạng Levofloxacin hemihydrat) Tá được v.đ ... 01 viên bao phim CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: xem tờ HDSĐ Để xa tầm tay của trẻ em Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ < 30°C Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng	R^x THUỐC BÁN THEO ĐƠN VACOFLOX L Levofloxacin 500mg (dạng Levofloxacin hemihydrat) 30 VIÊN BAO PHIM	GMP - WHO SĐK : TC áp dụng: TCCS Số lô SX : Ngày SX : HD : Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM 59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244 Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
--	---	---

Nhãn chai 50 viên bao phim

THÀNH PHẦN Levofloxacin..... 500mg (dạng Levofloxacin hemihydrat) Tá được v.đ ... 01 viên bao phim CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: xem tờ HDSĐ Để xa tầm tay của trẻ em Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ < 30°C Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng	R^x THUỐC BÁN THEO ĐƠN VACOFLOX L Levofloxacin 500mg (dạng Levofloxacin hemihydrat) 50 VIÊN BAO PHIM	GMP - WHO SĐK : TC áp dụng: TCCS Số lô SX : Ngày SX : HD : Cty Cổ Phần Dược VACOPHARM 59 Nguyễn Huệ, TP. Tân An, Tỉnh Long An ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244 Địa chỉ nhà máy: km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, TP. Tân An, Tỉnh Long An
--	---	---

Tờ hướng dẫn dùng thuốc

Rx Thuốc bán theo đơn VIÊN BAO PHIM VACOFLOX L

Thành phần

Levofloxacin 500mg (dạng Levofloxacin hemihydrat)
Tá dược v.đ 01 viên bao phim

(Polyvinyl pyrrolidon, Talc, Magnesi stearat, Natri starch glycolat, Aerosil, Microcrystalline cellulose, Cồn 96%, Titan dioxyd, Hyproxypopyl methylcellulose, Erythrosin, Đỏ ponceau)

Quy cách đóng gói: kèm theo toa hướng dẫn sử dụng thuốc.

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
1	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 02 vỉ
2	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 03 vỉ
3	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 05 vỉ
4	Ép vỉ, vỉ 7 viên, hộp 02 vỉ
5	Ép vỉ, vỉ 7 viên, hộp 03 vỉ
6	Ép vỉ, vỉ 7 viên, hộp 05 vỉ
7	Đóng chai 30 viên
8	Đóng chai 50 viên

Dược lực học

Levofloxacin là một kháng sinh tổng hợp có phổ rộng thuộc nhóm fluoroquinolon.

Levofloxacin có tác dụng diệt khuẩn do ức chế enzym topoisomerase II (AND-gyrase) và/hoặc topoisomerase IV là những enzym thiết yếu của vi khuẩn tham gia xúc tác trong quá trình sao chép, phiên mã và tu sửa ADN của vi khuẩn.

Levofloxacin có tác dụng trên nhiều chủng vi khuẩn Gram âm và Gram dương. Levofloxacin có tác dụng trên vi khuẩn Gram dương và vi khuẩn kỵ khí tốt hơn so với các fluoroquinolon khác. Tuy nhiên, Levofloxacin và Sparfloxacin lại có tác dụng *in vitro* trên *Pseudomonas aeruginosa* yếu hơn so với ciprofloxacin.

Phổ tác dụng:

* Vi khuẩn nhạy cảm *in vitro* và nhiễm khuẩn trong lâm sàng:

Vi khuẩn ưa khí Gram âm: *Enterobacter cloacae*, *E.coli*, *H.influenza*, *H. parainfluenza*, *Klebsiella pneumonie*, *Legionella pneumophila*, *Moraxella catarrhalis*, *Proteus mirabilis*, *Pseudomonas aeruginosa*.

Vi khuẩn khác: *Chlamydia pneumoniae*, *Mycoplasma pneumoniae*.

Vi khuẩn ưa khí Gram dương: *Bacillus anthracis*, *Staphylococcus aureus* nhạy cảm methicilin (meti-S), *Staphylococcus coagulase* âm tính nhạy cảm methicilin, *Streptococcus pneumoniae*.

Vi khuẩn kỵ khí: *Fusobacterium*, *peptostreptococcus*, *propionibacterium*.

* Các loại vi khuẩn nhạy cảm trung gian *in vitro*.

Vi khuẩn ưa khí Gram dương: *Enterococcus faecalis*.

Vi khuẩn kỵ khí: *Bacteroid fragilis*, *prevotella*

* Các loại vi khuẩn kháng levofloxacin:

Vi khuẩn ưa khí Gram dương: *Enterococcus faecium*, *Staphylococcus aureus meti-R*, *Staphylococcus coagulase* âm tính meti-R.

* Kháng chéo: *In vitro*, có kháng chéo giữa levofloxacin và các fluoroquinolon khác. Do cơ chế tác dụng, thường không có kháng chéo giữa levofloxacin và các họ kháng sinh khác.

Dược động học

Sau khi uống, Levofloxacin được hấp thu nhanh và gần như hoàn toàn; nồng độ đỉnh trong huyết tương thường đạt được sau 1 –2 giờ; sinh khả dụng xấp xỉ 99%. Các thông số dược động học của Levofloxacin sau khi dùng đường tĩnh mạch và đường uống với liều tương đương là gần như nhau, do đó có thể sử dụng hai đường này thay thế cho nhau.

Levofloxacin được phân bố rộng rãi trong cơ thể, tuy nhiên thuốc khó thấm vào dịch não tủy. Tỷ lệ gắn protein huyết tương là 30 – 40%. Levofloxacin rất ít bị chuyển hóa trong cơ thể và thải trừ gần như hoàn toàn qua nước tiểu ở dạng còn nguyên hoạt tính, chỉ dưới 5% liều điều trị được tìm thấy trong nước tiểu dưới dạng hoạt chất.



Chỉ định

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm. Viêm phổi cộng đồng, viêm tuyến tiền liệt.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu (viêm thận-bể thận cấp), nhiễm khuẩn da và tổ chức dưới da có biến chứng hoặc không.

Dự phòng sau khi phơi nhiễm và điều trị triệt để bệnh than.

Liều dùng

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 1 viên/ lần, ngày 1-2 lần, trong 7-14 ngày.

Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da

+ có biến chứng: 2 viên/ ngày, trong 7-14 ngày.

+ không có biến chứng: 1 viên/ngày trong 7-10 ngày.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu

+ viêm thận-bể thận cấp: 1 viên/ngày trong 10 ngày.

Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: 1 viên/ngày, trong 8 tuần.

Chống chỉ định

Người có tiền sử quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh ở gân cơ do một fluoroquinolon.

Trẻ em nhỏ hơn 18 tuổi.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thận trọng

Viêm gân đặc biệt là gân gót chân (Achille), có thể dẫn tới đứt gân. Do đó, cần điều chỉnh liều thuốc hàng ngày ở người bệnh lớn tuổi theo mức lọc cầu thận.

Có thể gây thoái hóa sụn ở khớp chịu trọng lực trên nhiều loài động vật non, do đó không nên sử dụng levofloxacin cho trẻ em dưới 18 tuổi.

Rối loạn tâm thần, tăng áp lực nội sọ, kích thích thần kinh trung ương dẫn đến co giật, run rẩy, bồn chồn, mất ngủ, trầm cảm, ảo giác, ác mộng, có ý định hoặc hành động tự sát (hiếm gặp). Nếu có những phản ứng bất lợi này, cần dừng thuốc và có các biện pháp xử trí triệu chứng thích hợp. Thận trọng khi sử dụng cho người bệnh có các bệnh lý trên thần kinh trung ương như động kinh, xơ cứng mạch não... vì có nguy cơ co giật.

Phản ứng mẫn cảm với nhiều biểu hiện lâm sàng khác nhau, thậm chí sốc phản vệ khi sử dụng các quinolon.

Viêm đại tràng màng giả do *Clostridium difficile*.

Mẫn cảm với ánh sáng. Người bệnh cần tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng trong thời gian điều trị và 48 giờ sau khi điều trị.

Rối loạn chuyển hóa đường, bao gồm tăng và hạ đường huyết ở các người bệnh đái tháo đường đang sử dụng đồng thời levofloxacin với 1 thuốc uống hạ đường huyết hoặc với insulin; do đó giám sát đường huyết trên người bệnh này.

Kéo dài khoảng QT trên điện tâm đồ ở một số người bệnh và một số hiếm ca loạn nhịp, cần tránh sử dụng trên các người bệnh sẵn có khoảng QT kéo dài, người bệnh hạ kali máu, người bệnh đang sử dụng các thuốc chống loạn nhịp nhóm IA hoặc nhóm III, thận trọng khi sử dụng cho các người bệnh đang trong các tình trạng tiền loạn nhịp như nhịp chậm và thiếu máu cơ tim cấp.

Phụ nữ có thai và cho con bú: không được dùng

Người lái xe và vận hành máy móc: thận trọng khi sử dụng

Tác dụng không mong muốn

Buồn nôn, tiêu chảy, tăng enzym gan, mất ngủ, đau đầu, hoa mắt, căng thẳng, kích động, lo lắng, đau bụng, đầy hơi, khó tiêu, nôn, táo bón, tăng bilirubin huyết, da ngứa, phát ban, viêm âm đạo, nhiễm nấm candida.

Thông báo cho Bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng.

Tương tác thuốc

Khi dùng đồng thời với antacid, sucralfat, ion kim loại, multivitamin có thể làm giảm hấp thu Levofloxacin.

Nồng độ trong huyết tương và AUC theophyllin thường bị tăng khi sử dụng đồng thời với Levofloxacin.

Các thuốc chống viêm không steroid có khả năng tăng nguy cơ kích thích thần kinh trung ương và co giật khi dùng đồng thời với Levofloxacin.

319-C
CÔNG TY
HÀNH
SỞC
OPHARM
AN-T.V

Các thuốc hạ đường huyết dùng đồng thời với Levofloxacin có thể làm tăng nguy cơ rối loạn đường huyết, cần giám sát chặt chẽ.

Sử dụng quá liều

Vì không có thuốc giải độc đặc hiệu, xử trí quá liều bằng cách loại thuốc ngay khỏi dạ dày, bù dịch đầy đủ cho người bệnh. Thăm tách máu và thăm phân phức tạp liên tục không có hiệu quả loại Levofloxacin ra khỏi cơ thể. Theo dõi điện tâm đồ vì khoảng cách QT kéo dài.

Hạn dùng, bảo quản, tiêu chuẩn áp dụng

- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng cực tím mạnh, nhiệt độ < 30°C.
- TC áp dụng: TCCS.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của Bác sĩ.

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An
Điện thoại: (072) 3826111 – 3829311

Địa chỉ nhà máy: km 1954, Quốc lộ 1A,
Phường Tân Khánh, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An.



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Thanh

